

# MEIKAI UNIVERSITY



[Phiên bản tiếng Việt]

## Hướng dẫn hồ sơ dành cho sinh viên quốc tế năm **2023**

### Chương trình đào tạo đại học

Khoa Văn hóa và Ngôn ngữ  
(Ngành tiếng Nhật, Ngành tiếng Anh và Ngành tiếng Trung)

Khoa Kinh tế

Khoa Khoa học Bất động sản

Trường Quản lý Nhà hàng, Khách sạn và Du lịch

### Chương trình đào tạo sau đại học

Khoa Ngôn ngữ học Ứng dụng Sau đại học

Khoa Kinh tế Sau đại học

Khoa Khoa học Bất động sản Sau đại học

### Khóa học tiếng Nhật đặc biệt



明海大学

Gửi đến toàn thể các bạn

Trường Đại học Meikai

Về nội dung đăng tải Hướng dẫn hồ sơ dành cho sinh viên quốc tế của trường Đại học Meikai năm 2023 (Sửa đổi)

Nội dung đăng tải Hướng dẫn hồ sơ dành cho sinh viên quốc tế của trường Đại học Meikai năm 2023 sẽ được sửa đổi một phần như dưới đây.

● **Trang 3 Kỳ thi tuyển sinh**

**Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa, Khoa Kinh tế, Khoa Khoa học Bất động sản, và Trường Quản lý Nhà hàng, Khách sạn và Du lịch (Chuyên ngành Kinh doanh và Giao tiếp chuyên nghiệp, Chuyên ngành Đổi mới kỹ thuật số)**  
**Kỳ thi tuyển sinh đặc biệt dành cho sinh viên quốc tế [Hiện hành]**

Phân loại		Thời gian nộp hồ sơ	Ngày thi	Thông báo kết quả
Tổng hợp	Kế hoạch B	16 đến 27/1/2023	14/2/2023	17/2/2023



**[Sau khi sửa đổi]**

Phân loại		Thời gian nộp hồ sơ	Ngày thi	Thông báo kết quả
Tổng hợp	Kế hoạch B	16/1 đến 3/2/2023	<b>20/2/2023</b>	<b>24/2/2023</b>

● **Trang 3 Kỳ thi tuyển sinh**

**Trường Quản lý Nhà hàng, Khách sạn và Du lịch (Chuyên ngành Quản lý Toàn cầu)**  
**Kỳ thi tuyển sinh đặc biệt dành cho sinh viên quốc tế [Hiện hành]**

Phân loại		Thời gian nộp hồ sơ	Ngày thi tuyển sinh đợt 1	Ngày thông báo trúng tuyển đợt 1	Ngày thi tuyển sinh đợt 2	Ngày thông báo trúng tuyển đợt 2
Tổng hợp	Kế hoạch B	16 đến 27/1/2023	14/2/2023	17/2/2023	24/2/2023	27/2/2023



**[Sau khi sửa đổi]**

Phân loại		Thời gian nộp hồ sơ	Ngày thi tuyển sinh đợt 1	Ngày thông báo trúng tuyển đợt 1	Ngày thi tuyển sinh đợt 2	Ngày thông báo trúng tuyển đợt 2
Tổng hợp	Kế hoạch B	16 /1 đến 3/2/2023	<b>20/2/2023</b>	<b>24/2/2023</b>	<b>27/2/2023</b>	<b>3/3/2023</b>

# Chương trình đào tạo đại học

- Khoa Văn hóa và Ngôn ngữ (Ngành tiếng Nhật, Ngành tiếng Anh và Ngành tiếng Trung)
- Khoa Kinh tế
- Khoa Khoa học Bất động sản
- Trường Quản lý Nhà hàng, Khách sạn và Du lịch

6 ngành và 4 khoa gồm Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa, Khoa Kinh tế, Khoa Khoa học Bất động sản và Khoa Quản lý Nhà hàng, Khách sạn và Du lịch của cơ sở Urayasu nằm trong môi trường có vị trí gần trung tâm Tokyo, mang đến nhiều cơ hội học tập đa dạng cho những sinh viên quốc tế theo học tại Nhật Bản.

## Các khoa và ngành học

Cơ sở Urayasu, gần trung tâm Tokyo

### Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa

#### ■ Ngành tiếng Nhật

Chúng tôi cung cấp chương trình đào tạo những chuyên gia ngôn ngữ tiếng Nhật có sự hiểu biết sâu sắc về xã hội và văn hóa Nhật Bản với khả năng cảm nhận và học thức uyên bác mang tầm quốc tế.

#### ■ Ngành tiếng Anh

Sinh viên sẽ được trang bị kỹ năng giao tiếp thực tế và mới nhất ngay tại lớp học, từ đó tạo cơ hội để thảo luận và tranh luận bằng tiếng Anh.

#### ■ Ngành tiếng Trung

Chúng tôi cung cấp chương trình đào tạo ngôn ngữ toàn diện với hệ thống giảng dạy độc đáo tập trung vào các kỹ năng nói, sinh viên sẽ đạt được những kỹ năng tiếng Trung thực tế có thể đáp ứng yêu cầu trong xã hội quốc tế.

### Khoa Kinh tế

#### ■ Ngành Kinh tế

Chúng tôi cung cấp chương trình đào tạo những chuyên gia kinh tế cho xã hội có khả năng hoạt động tích cực trên xã hội toàn cầu hiện nay với kỹ năng ở mức cao trong những lĩnh vực tương ứng về chính sách công cộng, tài chính, quản lý, kế toán, và các vấn đề tài chính, cũng như kiến thức bao quát về mọi vấn đề từ địa phương cho đến xã hội quốc tế.

### Ngành Khoa học Bất động sản

#### ■ Ngành Khoa học Bất động sản

Đây là ngành khoa học chỉ có duy nhất ở Nhật Bản cung cấp cho xã hội những chuyên gia về bất động sản có kiến thức chuyên môn cần thiết trong xã hội thực tế thông qua việc nghiên cứu khoa học bất động sản một cách toàn diện gồm những lĩnh vực tương ứng về kinh tế, luật và thiết kế.

### Trường Quản lý Nhà hàng, Khách sạn và Du lịch

#### ■ Ngành Quản lý Nhà hàng, Khách sạn và Du lịch

##### Chuyên ngành Kinh doanh & Giao tiếp chuyên nghiệp (BPCM)

Đào tạo ra nguồn nhân lực nắm vững kiến thức về kinh doanh và giao tiếp, có thể tổ chức thực hiện các dịch vụ cao cấp.

##### Chuyên ngành Đối mới kỹ thuật số (DXM)

Chúng tôi sẽ đào tạo ra những nhà lãnh đạo có thể đẩy mạnh việc đề xuất nhiều cải cách mới dựa trên sự hiểu biết vượt qua cả khoa học tự nhiên và khoa học xã hội nhờ kết hợp đổi mới kỹ thuật số với kiến thức về quản lý nhà hàng, khách sạn và du lịch mà nhà trường đã đào tạo từ trước đến nay.

##### Chuyên ngành Quản lý Toàn cầu (GMM)

Đào tạo ra nhà lãnh đạo có thể làm việc rộng khắp cộng đồng quốc tế mà trọng tâm là trong lĩnh vực Quản lý Nhà hàng, Khách sạn và Du lịch trong tương lai.

### Số lượng sinh viên quốc tế

Lưu ý: Số liệu tính đến ngày 1/5/2021

Cơ sở Urayasu, trường Đại học Meikai đã đón nhận các sinh viên quốc tế từ những quốc gia và khu vực

Trung Quốc: 342, Việt Nam: 169, Sri Lanka: 10, Hàn Quốc: 9, Đài Loan: 9, Mông Cổ: 8, Nepal: 4, Malaysia: 4, Thái Lan: 3, Indonesia: 3, Myanmar: 2, Philippines: 2, Albania: 1, Uzbekistan: 1, Canada: 1, Campuchia: 1, Kenya: 1, Columbia: 1, Bangladesh: 1 (Tổng số: 572 sinh viên)

## Học phí và các chương trình miễn giảm học phí

Miễn giảm 30% học phí

### Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa, Khoa Kinh tế, Khoa Khoa học Bất động sản

#### 1 Học phí chưa miễn giảm

Năm thứ 1: 1.205.300 yên

Năm thứ 2 và những năm tiếp theo: 963.000 yên/năm

#### 2 Số tiền và thời gian thanh toán theo chương trình miễn giảm học phí

- (1) Chương trình miễn giảm học phí áp dụng cho những sinh viên chứng minh trình độ nhất định của thành tích học tập.
- (2) Dựa vào tiêu chuẩn thành tích học tập, một sinh viên có thể được miễn giảm 30% trong học phí của mình và sẽ được khấu trừ từ khoản thanh toán tháng 10 hàng năm.

Số tiền thanh toán theo chương trình miễn giảm học phí cho năm học 2023 (Đơn vị: yên)

Năm học	Thời gian thanh toán	Phí nhập học	Học phí	Phụ phí khác	Tổng cộng
Năm thứ 1	Tại thời điểm nhập học	230.000	469.000	37.300	736.300
	Tháng 10	-	259.600*	-	259.600
	Tổng cộng	230.000	728.600	37.300	995.900
Năm thứ 2 và những năm tiếp theo (mỗi năm)	Tháng 4	-	469.000	25.000	494.000
	Tháng 10	-	259.600*	-	259.600
	Tổng cộng	-	728.600	25.000	753.600

Lưu ý: 1. Phí thành viên trọn đời của hội cựu sinh viên là 30.000 yên và sẽ đóng riêng vào tháng 10 của năm thứ 4 sau khi sinh viên nhập học.  
2. Những sinh viên đã hoàn tất khóa học tiếng Nhật đặc biệt sẽ được miễn phí nhập học.

## Chương trình hỗ trợ sinh viên quốc tế

Chương trình học bổng và hỗ trợ sinh viên quốc tế để giúp các sinh viên an tâm tập trung vào việc học.

### Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa, Khoa Kinh tế, Khoa Khoa học Bất động sản, và Trường Quản lý Nhà hàng, Khách sạn và Du lịch

#### ■ Học bổng

#### 1 Chế độ học bổng khuyến học tại Cơ sở Urayasu, trường Đại học Meikai (dành cho sinh viên quốc tế)

Đây là chế độ học bổng miễn giảm học phí của năm nhập học, nhằm mục đích hỗ trợ kinh tế cho sinh viên quốc tế có nguyện vọng học tập năng cao.

##### (1) Đối tượng

- Sinh viên quốc tế du học tự túc đã nhập học thông qua kỳ thi tuyển sinh đặc biệt dành cho sinh viên quốc tế.
- Sinh viên đã có chứng chỉ "Kỳ thi năng lực tiếng Nhật" cấp độ N1 khi nhập học.

##### (2) Số tiền miễn giảm

Toàn bộ số tiền học phí của cả năm học (968.000 yên/năm)

#### 2 Học bổng khuyến học dành cho sinh viên quốc tế người nước ngoài của Bộ Giáo dục, Văn hóa, Thể thao, Khoa học và Công nghệ Nhật Bản (Chương trình thúc đẩy tiếp nhận sinh viên quốc tế)

Đây là chế độ học bổng dành cho sinh viên quốc tế người nước ngoài du học theo diện tự túc với hai loại học bổng: học bổng xét theo đăng ký dành cho sinh viên có thành tích xuất sắc trong Kỳ thi du học Nhật Bản (EJU) trước khi nhập học và học bổng thông thường dành cho sinh viên không đăng ký. Số sinh viên được xét học bổng thông thường sẽ thay đổi theo từng năm.

\* Vui lòng lưu ý vì có những năm nhà trường sẽ không xét cấp học bổng.

#### 3 Khác

Các học bổng tư nhân được trao bởi các tổ chức khác.

## Hỗ trợ sinh viên quốc tế

### 1 Dịch vụ ủy nhiệm (Gia hạn visa, v.v...)

Trong những trường hợp nhất định, các trường đại học sẽ đại diện cho sinh viên trong các vấn đề liên quan đến lưu trú cho Cục Quản lý Xuất nhập cảnh và Lưu trú (Ví dụ, để gia hạn visa, cho phép tham gia vào các hoạt động ngoài tư cách, v.v...).

### 2 Ký túc xá sinh viên, v.v...

Trường có một ký túc xá dành riêng cho sinh viên mang tên "maison TIME (Giấc mơ Maison)" mà bất kỳ sinh viên nào của Đại học Meikai cũng có thể vào ở. (Trường không có ký túc xá dành riêng cho du học sinh.) Ngoài ra, về việc bảo lãnh liên đới cho sinh viên thuê nhà thì nhà trường có 2 hệ thống như sau.

- (1) Dịch vụ bảo lãnh nhà cho thuê của Công ty Global Trust Networks
- (2) Chế độ bảo lãnh liên đới của trường đại học Meikai

### 3 Người bảo lãnh

Nếu sinh viên không có người bảo lãnh, nhà trường sẽ giới thiệu chế độ bảo lãnh liên đới của Hiệp hội hỗ trợ trao đổi quốc tế.

### 4 Hỗ trợ tìm việc làm cho các sinh viên quốc tế

Trường đại học cũng sẽ tích cực hỗ trợ trong hoạt động tìm việc làm cho cả sinh viên quốc tế bằng cách tổ chức Buổi thuyết trình chung của các doanh nghiệp, v.v...

#### • Các sự kiện được tổ chức vào năm học 2021 dành cho các sinh viên quốc tế [Khoa đại học]

##### Năm thứ 2

Tháng 3 Buổi định hướng tìm việc làm dành cho sinh viên quốc tế

##### Năm thứ 3

Tháng 9 Hướng dẫn tìm việc dành cho sinh viên quốc tế là người nước ngoài

Tháng 2 Hội thảo nghiên cứu các ngành công nghiệp tại cơ sở (40 công ty tuyển dụng các sinh viên quốc tế đã tham dự hội thảo)

Tháng 3 Hội thảo doanh nghiệp tại cơ sở (5 công ty tuyển dụng sinh viên quốc tế đã tham dự hội thảo)

Tháng 3 Buổi định hướng tìm việc làm dành cho sinh viên quốc tế

##### Năm thứ 4

Tháng 5 Hội thảo doanh nghiệp tại cơ sở (6 công ty tuyển dụng sinh viên quốc tế đã tham dự hội thảo)

Tháng 6 Hội thảo doanh nghiệp tại cơ sở (4 công ty tuyển dụng các sinh viên quốc tế đã tham dự hội thảo)

Tháng 9 Hướng dẫn tìm việc dành cho sinh viên quốc tế là người nước ngoài

## Kỳ thi tuyển sinh

## Kế hoạch và những chi tiết khác về kỳ thi tuyển sinh dành cho sinh viên quốc tế

### Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa, Khoa Kinh tế, Khoa Khoa học Bất động sản, và Trường Quản lý Nhà hàng, Khách sạn và Du lịch (Chuyên ngành Quản lý Nhà hàng, Khách sạn và Du lịch)

Kỳ thi tuyển sinh đặc biệt dành cho sinh viên quốc tế

Phân loại	Thời gian nộp hồ sơ	Ngày thi	Thông báo kết quả
Tổng hợp	Kế hoạch A	10 đến 21/10/2022	20/11/2022
	Kế hoạch B	16 đến 27/1/2023	14/2/2023

## Môn thi (Tổng hợp)

### 1 Dành cho thí sinh sống ở Nhật Bản

Tiếng Nhật (thi viết), phỏng vấn và đánh giá khả năng sử dụng tiếng Nhật của thí sinh hoặc đánh giá khả năng sử dụng tiếng Anh của thí sinh

• **Thi viết**  
Kế hoạch A: Kỳ thi được tiến hành bởi các trường đại học  
Kế hoạch B: Kỳ thi được tiến hành bởi các trường đại học hoặc được đánh giá dựa trên điểm số của thí sinh trong kỳ thi đại học tại Nhật Bản dành cho sinh viên quốc tế (EJU)

• **Đánh giá khả năng sử dụng tiếng Nhật của thí sinh hoặc đánh giá khả năng sử dụng tiếng Anh của thí sinh**  
Đối với thí sinh Ngành tiếng Nhật, Ngành tiếng Trung, Ngành kinh tế và Ngành Bất động sản, sẽ đánh giá khả năng sử dụng tiếng Nhật của thí sinh. Đối với thí sinh Ngành tiếng Anh và Ngành Quản lý Nhà hàng, Khách sạn và Du lịch, sẽ đánh giá khả năng sử dụng tiếng Anh của thí sinh.

### 2 Dành cho thí sinh không sống ở Nhật Bản (Kỳ thi tuyển sinh trước khi đến Nhật [Kế hoạch A])

Điểm EJU của các môn sau: Tiếng Nhật và 1 trong 2 môn "Nhật Bản và Thế giới" hoặc toán học (Vòng 1)

Phải phát biểu lý do nộp hồ sơ vào trường đại học đã chọn (Phải hoàn tất bằng tiếng Nhật).

### 3 Điểm EJU được chấp nhận

Kế hoạch B: EJU vào tháng 11/2021, hoặc tháng 6/tháng 11/2022

Lưu ý: Điểm số của thí sinh trong mỗi môn thi tại EJU sẽ được quy đổi theo

thang điểm 100, và bài luận bằng tiếng Nhật của chính thí sinh sẽ được sử dụng để thực hiện đánh giá chung về trình độ của thí sinh đó.

## Những yêu cầu khi nộp hồ sơ (Chung)

### 1 Thí sinh không có quốc tịch Nhật Bản

2 Thí sinh đã hoàn tất hoặc sắp hoàn tất 12 năm học theo hệ thống đào tạo tại trường học ở nước ngoài tính đến ngày 31/3/2023 hoặc được Bộ trưởng Bộ Giáo dục, Văn hóa, Thể thao, Khoa học và Công nghệ đánh giá có trình độ tương đương.

3 Nếu thí sinh được nhận hoặc sẽ được nhận vào một trường Nhật ngữ hoặc trường dạy nghề, thì thí sinh bắt buộc phải **tham dự 90% số giờ học trở lên (Số thập phân được làm tròn)** trong suốt thời gian học tại trường của thí sinh.

4 Thí sinh có chứng chỉ cấp độ N2 trở lên trong "Kỳ thi năng lực tiếng Nhật" do Hiệp hội hỗ trợ giáo dục quốc tế Nhật Bản tổ chức.

Lưu ý: Sinh viên nói tiếng mẹ đẻ là tiếng Anh hoặc tiếng Trung có thể không được nộp hồ sơ vào Ngành tiếng Anh hoặc tiếng Trung tương ứng.

## Lệ phí thi tuyển sinh đầu vào

30.000 yên

Để biết thêm thông tin về các điều kiện khác và kỳ thi tuyển sinh, vui lòng tham khảo Hướng dẫn về Kỳ thi tuyển sinh năm học 2023 được đính kèm.

### Trường Quản lý Nhà hàng, Khách sạn và Du lịch (Chuyên ngành Quản lý Toàn cầu)

Kỳ thi tuyển sinh đặc biệt dành cho sinh viên quốc tế

Phân loại	Thời gian nộp hồ sơ	Ngày thi tuyển sinh đợt 1	Ngày thông báo trúng tuyển đợt 1	Ngày thi tuyển sinh đợt 2	Ngày thông báo trúng tuyển đợt 2
Tổng hợp	Kế hoạch A	10 đến 21/10/2022	20/11/2022	24/11/2022	27/11/2022
	Kế hoạch B	16 đến 27/1/2023	14/2/2022	17/2/2023	24/2/2023

## Môn thi (Tổng hợp)

### 1 Dành cho thí sinh sống ở Nhật Bản

"Bài kiểm tra đánh giá khả năng tiếp thu bài giảng", "Phỏng vấn"

### 2 Dành cho thí sinh không sống ở Nhật Bản (Kỳ thi tuyển sinh trước khi đến Nhật)

Vui lòng xác nhận chi tiết ở các điều mục chính trong phụ lục đính kèm.

## Những yêu cầu khi nộp hồ sơ (Chung)

### 1 Thí sinh không có quốc tịch Nhật Bản

2 Thí sinh đã hoàn tất hoặc sắp hoàn tất 12 năm học theo hệ thống đào tạo tại trường học ở nước ngoài vào tháng 31/3/2023 hoặc được Bộ trưởng Bộ

Giáo dục, Văn hóa, Thể thao, Khoa học và Công nghệ đánh giá có trình độ tương đương.

3 Nếu thí sinh được nhận hoặc sẽ được nhận vào một trường Nhật ngữ hoặc trường dạy nghề, thì thí sinh bắt buộc phải **tham dự 90% số giờ học trở lên (Số thập phân được làm tròn)** trong suốt thời gian học tại trường của thí sinh.

## Lệ phí thi tuyển sinh đầu vào

30.000 yên

Để biết thêm thông tin về các điều kiện khác và kỳ thi tuyển sinh, vui lòng tham khảo Hướng dẫn về Kỳ thi tuyển sinh năm học 2023 được đính kèm.

# Chương trình đào tạo sau đại học

- Khoa Ngôn ngữ học Ứng dụng Sau đại học
- Khoa Kinh tế Sau đại học
- Khoa Khoa học Bất động sản Sau đại học

Chương trình đào tạo sau đại học của Đại học Meikai truyền đạt các kiến thức và kỹ năng cao. Hiện tại có rất nhiều sinh viên quốc tế đang theo học tại đây và nhà trường đã khuyến khích họ cùng nghiên cứu với những đồng sự người Nhật Bản.

## Chương trình đào tạo sau đại học

Bồi dưỡng nhân tài với kiến thức, kỹ năng cao và chuyên môn.

### Khoa Ngôn ngữ học Ứng dụng Sau đại học

Ngôn ngữ học ứng dụng là lĩnh vực mà các sinh viên sẽ nghiên cứu trên phạm vi rộng về chủ đề liên quan đến ngôn ngữ và hành vi con người, với nhiều môn học khác nhau bao gồm giáo dục ngoại ngữ, ngôn ngữ và xã hội, tâm lý, máy tính, văn học và văn hóa. Trường sau đại học này gồm có 3 khóa học là giáo dục ngôn ngữ, ngôn ngữ học, văn hóa ngôn ngữ, hơn nữa nhà trường còn cung cấp chương trình giáo dục tiếng Nhật, giáo dục tiếng Anh.

#### • Bằng cấp:

Chương trình thạc sĩ: Bằng thạc sĩ ngôn ngữ học ứng dụng hoặc bằng thạc sĩ giáo dục tiếng Nhật.

Chương trình tiến sĩ: Bằng tiến sĩ ngôn ngữ học ứng dụng hoặc bằng tiến sĩ giáo dục tiếng Nhật.

### Khoa Kinh tế Sau đại học

Trường đào tạo các môn học thuật về kinh tế học và lĩnh vực liên quan cũng như các môn học liên ngành ứng dụng thực tiễn bao gồm kinh tế quốc tế, kinh tế học phát triển, phúc lợi, vấn đề dân số, luật thuế, quản lý, kế toán, v.v... Trường tự hào với 2 lĩnh vực chuyên môn gồm môn học thuật chuyên sâu mang tính lý thuyết và môn học mang tính ứng dụng giúp củng cố nền tảng chuyên môn cho từng sinh viên, có nhiều giáo viên có kinh nghiệm thực tiễn phong phú. Bên cạnh đó, trường cũng chú trọng vào môn học kỹ năng máy tính và phân tích thực chứng.

#### • Bằng cấp:

Chương trình thạc sĩ: Bằng thạc sĩ kinh tế

### Khoa Khoa học Bất động sản Sau đại học

Chương trình đào tạo sau đại học này kết hợp kết quả nghiên cứu đạt được trong các lĩnh vực riêng lẻ về luật, kỹ thuật, kinh tế, quản trị kinh doanh và nghiên cứu về kinh tế học và quản lý trong từng lĩnh vực của khoa học bất động sản, và là khoa duy nhất về lĩnh vực này tại Nhật Bản giải quyết một cách toàn diện các chủ đề khác nhau từ phân tích thị trường bất động sản đến việc xây dựng môi trường đô thị. Trường cung cấp nhiều chương trình chuyên môn cao được chia thành 3 lĩnh vực chuyên môn như phân tích bất động sản, chính sách bất động sản, và kinh doanh bất động sản.

#### • Bằng cấp:

Chương trình thạc sĩ: Bằng thạc sĩ khoa học bất động sản

Chương trình tiến sĩ: Bằng tiến sĩ khoa học bất động sản

### Số lượng sinh viên quốc tế đang theo học sau đại học

Lưu ý: Số liệu tính đến ngày 1/5/2021

Cơ sở Urayasu, trường Đại học Meikai đã đón nhận các sinh viên quốc tế từ những quốc gia và khu vực sau.

Trung Quốc: 33, Việt Nam: 1, Hàn Quốc: 1, Đài Loan: 1, Mông Cổ: 1, Lào: 1 (Tổng số: 38 sinh viên)

## Học phí và các chương trình miễn giảm học phí

Miễn giảm 30% học phí

### Khoa Ngôn ngữ học Ứng dụng, Khoa Kinh tế, Khoa Khoa học Bất động sản Sau đại học

#### 1 Học phí chưa miễn giảm

Năm thứ 1: 901.200 yên

Năm thứ 2 và những năm tiếp theo: 700.000 yên/năm

#### 2 Số tiền và thời gian thanh toán theo chương trình miễn giảm học phí

(1) Chương trình miễn giảm học phí áp dụng cho những sinh viên chứng minh trình độ nhất định của thành tích học tập.

(2) Dựa vào tiêu chuẩn thành tích học tập, một sinh viên có thể được miễn giảm 30% trong học phí của mình và sẽ được khấu trừ từ khoản thanh toán tháng 10 hàng năm.

Số tiền thanh toán theo chương trình miễn giảm học phí cho năm học 2023 (Đơn vị: yên)

Năm học	Thời gian thanh toán	Phí nhập học	Học phí	Phụ phí khác	Tổng cộng
Năm thứ 1	Tại thời điểm nhập học	200.000	350.000	1.200	551.200
	Tháng 10	-	200.000*	-	200.000
	Tổng cộng	200.000	550.000	1.200	<b>751.200</b>
Năm thứ 2 và những năm tiếp theo (mỗi năm)	Tháng 4	-	350.000	-	350.000
	Tháng 10	-	200.000*	-	200.000
	Tổng cộng	-	550.000	-	<b>550.000</b>

\*Sau khi đã áp dụng miễn giảm 30%

Lưu ý: 1. Những sinh viên đã tốt nghiệp chương trình đào tạo đại học của trường Đại học Meikai và hoàn tất khóa học tiếng Nhật đặc biệt sẽ được miễn phí nhập học.

2. Những sinh viên đã tốt nghiệp chương trình thạc sĩ của trường Đại học Meikai sẽ được miễn phí nhập học khi nộp hồ sơ vào chương trình tiến sĩ của trường.

3. Các phụ phí khác cho chương trình tiến sĩ là 1.800 yên.





## Chương trình hỗ trợ sinh viên quốc tế

Chương trình học bổng và hỗ trợ sinh viên quốc tế để giúp các sinh viên an tâm tập trung vào việc học.

### Khoa Ngôn ngữ học Ứng dụng, Khoa Kinh tế, Khoa Khoa học Bất động sản Sau đại học

#### Học bổng

##### 1 Học bổng Chính phủ Nhật Bản (MEXT)

Đây là hệ thống cấp học bổng của chính phủ Nhật Bản dành cho các sinh viên quốc tế đang theo học sau đại học theo diện du học tự túc.

- (1) Trình độ chuyên môn (Sinh viên sau đại học): Người nộp đơn phải dưới 35 tuổi tính đến ngày 1/4. (Vui lòng lưu ý áp dụng điều kiện nộp hồ sơ khác)
- (2) Số tiền học bổng:

Sinh viên sau đại học:

Sinh viên học chương trình thạc sĩ: 148.000 yên/tháng

Sinh viên học chương trình tiến sĩ: 147.000 yên/tháng (đến khi chương trình học tiêu chuẩn hoàn tất)

Lưu ý: Học phí được tính riêng

- (3) Số lượng sinh viên sau đại học được trao học bổng trong năm học 2022: Không có

##### 2 Học bổng khuyến học dành cho sinh viên quốc tế người nước ngoài của Bộ Giáo dục, Văn hóa, Thể thao, Khoa học và Công nghệ Nhật Bản (Chương trình thúc đẩy tiếp nhận sinh viên quốc tế)

Đây là chế độ học bổng dành cho sinh viên quốc tế người nước ngoài du học theo diện tự túc với số sinh viên xét cấp học bổng sẽ thay đổi theo từng năm.

\* Vui lòng lưu ý vì có những năm nhà trường sẽ không xét cấp học bổng.

##### 3 Khác

Các học bổng tư nhân được trao bởi các tổ chức khác.

#### Hỗ trợ sinh viên quốc tế

##### 1 Dịch vụ ủy nhiệm (Gia hạn visa, v.v...)

Trong những trường hợp nhất định, các trường đại học sẽ đại diện cho sinh viên trong các vấn đề liên quan đến lưu trú cho Cục Quản lý Xuất nhập cảnh và Lưu trú (Ví dụ, để gia hạn visa, cho phép tham gia vào các hoạt động ngoài tư cách, v.v...).

##### 2 Ký túc xá sinh viên, v.v...

Trường có một ký túc xá dành riêng cho sinh viên mang tên "maison TIME (Giấc mơ Maison)" mà bất kỳ sinh viên nào của Đại học Meikai cũng có thể vào ở. (Trường không có ký túc xá dành riêng cho du học sinh.) Ngoài ra, về việc bảo lãnh liên đới cho sinh viên thuê nhà thì nhà trường có 2 hệ thống như sau.

- (1) Dịch vụ bảo lãnh nhà cho thuê của Công ty Global Trust Networks
- (2) Chế độ bảo lãnh liên đới của trường đại học Meikai

##### 3 Người bảo lãnh

Nếu sinh viên không có người bảo lãnh, nhà trường sẽ giới thiệu chế độ bảo lãnh liên đới của Hiệp hội hỗ trợ trao đổi quốc tế.

##### 4 Hỗ trợ tìm việc làm cho các sinh viên quốc tế

Trường đại học cũng sẽ tích cực hỗ trợ trong hoạt động tìm việc làm cho cả sinh viên quốc tế bằng cách tổ chức Buổi thuyết trình chung của các doanh nghiệp, v.v...

• Các sự kiện được tổ chức vào năm học 2021 dành cho các sinh viên quốc tế [Khoa đại học]

##### Năm thứ 1

Tháng 9 Hướng dẫn tìm việc dành cho sinh viên quốc tế là người nước ngoài

Tháng 2 Hội thảo nghiên cứu các ngành công nghiệp tại cơ sở (40 công ty tuyển dụng các sinh viên quốc tế đã tham dự hội thảo)

Tháng 3 Hội thảo doanh nghiệp tại cơ sở (5 công ty tuyển dụng sinh viên quốc tế đã tham dự hội thảo)

##### Năm thứ 2

Tháng 5 Hội thảo doanh nghiệp tại cơ sở (6 công ty tuyển dụng sinh viên quốc tế đã tham dự hội thảo)

Tháng 6 Hội thảo doanh nghiệp tại cơ sở (4 công ty tuyển dụng các sinh viên quốc tế đã tham dự hội thảo)

Tháng 9 Hướng dẫn tìm việc dành cho sinh viên quốc tế là người nước ngoài

## Kỳ thi tuyển sinh

Kế hoạch và những chi tiết khác về kỳ thi tuyển sinh dành cho sinh viên quốc tế

### Khoa Ngôn ngữ học Ứng dụng, Khoa Kinh tế, Khoa Khoa học Bất động sản Sau đại học

Chương trình thạc sĩ

Loại	Thời gian nộp hồ sơ	Ngày thi	Thông báo kết quả
Kế hoạch A	12 đến 16/9/2022	1/10/2022	7/10/2022
Kế hoạch B	23 đến 27/1/2023	27/2/2023	3/3/2023

#### Môn thi

##### ● Khoa Ngôn ngữ học Ứng dụng Sau đại học

**Tiếng nước ngoài** (Tiếng Nhật, tiếng Anh, Tiếng Trung, bao gồm ngôn ngữ mẹ đẻ của người nộp đơn), **môn chuyên ngành** (<Bắt buộc> Bài tiểu luận về ngôn ngữ học ứng dụng và <Tự chọn> 1 tiểu luận có chủ đề chuyên môn bằng tiếng Nhật, tiếng Anh, Tiếng Trung), và **phỏng vấn**.

##### ● Khoa Kinh tế Sau đại học

**Bài tiểu luận** (<Bắt buộc> Một bài về vấn đề thời sự liên quan đến kinh tế), **môn chuyên ngành** (<Tự chọn> Một bài từ tập hợp các câu hỏi về chủ đề sau: kinh tế học, kế toán quản lý học, luật thuế), và **phỏng vấn**.

##### ● Khoa Khoa học Bất động sản Sau đại học

**Môn chuyên ngành** (<Bắt buộc> Một bài về vấn đề hiện tại của bất động sản, <Tự chọn> Một bài từ tập hợp các câu hỏi về chủ đề sau: luật, kinh tế học, và kiến trúc và thành phố, thẩm định giá bất động sản), và **phỏng vấn**.

#### Những yêu cầu khi nộp hồ sơ

##### 1 Thí sinh đã tốt nghiệp hoặc sắp tốt nghiệp từ một trường đại học ở Nhật vào tháng 3/2023

Lưu ý: Thí sinh đã hoặc sắp lấy bằng cử nhân đại học hệ 4 năm thì đủ điều kiện.

##### 2 Thí sinh đã hoàn tất hoặc sắp hoàn tất 16 năm học theo hệ thống đào tạo tại trường học ở nước ngoài vào tháng 3/2023.

Lưu ý: Thí sinh đã hoặc sắp lấy bằng cử nhân đại học hệ 4 năm thì đủ điều kiện.

##### 3 Thí sinh được công nhận bởi khoa sau đại học thông qua sự thẩm định từng thí sinh có khả năng học tập tương đương (hoặc cao hơn) sinh viên tốt nghiệp đại học, và có số tuổi là 22 tuổi tại thời điểm nhập học.

Lưu ý: Điều kiện này chủ yếu áp dụng cho sinh viên tốt nghiệp từ các trường cao đẳng, trường trung học chuyên nghiệp, trường dạy nghề, các trường khác, v.v...

#### Lệ phí thi tuyển sinh đầu vào

20.000 yên

Để biết thêm chi tiết về các điều kiện khác và chương trình tiến sĩ của chương trình đào tạo về Khoa Ngôn ngữ học Ứng dụng và Khoa Khoa học bất động sản Sau đại học và thông tin về kỳ thi tuyển sinh, vui lòng tham khảo hướng dẫn kỳ thi tuyển sinh năm học 2023.

# Khóa học tiếng Nhật đặc biệt

Khóa học tiếng Nhật đặc biệt cung cấp chương trình giáo dục tiếng Nhật nhằm mục đích tạo điều kiện cho sinh viên tiếp tục theo đuổi giáo dục bậc đại học tại một trường đại học Nhật Bản hoặc sau đại học dựa trên quan điểm trao đổi quốc tế, được đưa vào phương châm của nhà trường.

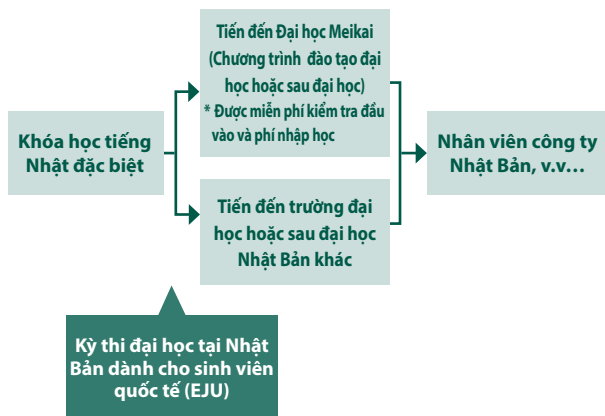
## Khóa học tiếng Nhật đặc biệt

### Về khóa học tiếng Nhật đặc biệt

Khóa học tiếng Nhật đặc biệt được thành lập vào năm 1991. Khóa học này thể hiện tinh thần của trường Đại học Meikai về trao đổi quốc tế và cung cấp phần nào về giáo dục tiếng Nhật mà sinh viên cần để tiếp tục theo đuổi giáo dục ở bậc đại học.

Sự khác biệt lớn giữa các khóa học đặc biệt này và một trường Nhật ngữ thông thường là mục đích giúp sinh viên theo đuổi giáo dục bậc đại học tại các trường đại học và sau đại học tại Nhật Bản. Sinh viên hoàn tất một năm của chương trình này có thể theo đuổi bậc giáo dục đại học hoặc sau đại học tại Đại học Meikai hoặc bất kỳ trường đại học quốc gia, công lập, tư lập hoặc sau đại học ở Nhật Bản.

### Trường hợp điển hình tiến đến giáo dục bậc đại học



Sau khi hoàn thành khóa học tiếng Nhật đặc biệt, sinh viên nào được nhận vào trường đại học hoặc sau đại học Meikai sẽ được miễn toàn bộ phí nhập học. Ngoài ra, sinh viên đã có chứng chỉ N1 trong kỳ thi năng lực Nhật ngữ sẽ được miễn toàn bộ phí nhập học trong năm đầu tiên (698.000 yên) của khoa đại học (ngoại trừ Khoa Sức khỏe - Chăm sóc y tế và Khoa nha).

## Trường đại học mở rộng ra thế giới

### Điểm đặc trưng

- Lớp học được chia thành nhiều nhóm nhỏ theo mức độ kỹ năng**  
Tách lớp theo mức độ kỹ năng đảm bảo rằng những bài học có thể đáp ứng cụ thể cho sinh viên và được thực hiện một cách hiệu quả nhất có thể.
- Chương trình giảng dạy thực tế**  
Khóa học cung cấp một chương trình giảng dạy thực tế với mục tiêu cuối cùng là có thể giúp sinh viên tiếp tục theo học chương trình giáo dục tại một trường đại học Nhật Bản.
- Được nhận bằng thư tiến cử**  
Những sinh viên xuất sắc trong quá trình học có thể được nhận vào Đại học Meikai (Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa, Khoa Kinh tế, Khoa Khoa học bất động sản, hoặc Trường Quản lý Nhà hàng, Khách sạn và Du Lịch) bằng thư tiến cử.
- Tương tác với các sinh viên Nhật Bản**  
Các chương trình sự kiện khác nhau được tổ chức để thúc đẩy sự tương tác và sự trải nghiệm ngôn ngữ và văn hóa Nhật Bản, bao gồm các hoạt động với sinh viên Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa.

### Số lượng sinh viên quốc tế tham dự khóa học đặc biệt

Lưu ý: Số liệu tính đến ngày 1/5/2021

Trường Đại học Meikai đã đón nhận các sinh viên quốc tế từ những quốc gia và khu vực sau.

Trung Quốc: 5, Việt Nam: 2, Đài Loan: 1, Ấn Độ: 1, Indonesia: 1, Nepal: 1, Philippines: 1 (Tổng số: 12 sinh viên)

## Học phí và học bổng, v.v...

### Học phí

Năm học 2023

(Đơn vị: yên)

Năm học	Phí nhập học	Học phí*	Phụ phí khác	Tổng cộng
Tại thời điểm nhập học	100.000	250.000	650	350.650
Tháng 10	-	250.000	-	250.000
Tổng cộng	100.000	500.000	650	600.650

\*Học phí không bao gồm tiền sách và dụng cụ.

### Học bổng

#### Học bổng Toyoko Toyoda Đại học Meikai

Học bổng này được thành lập nhờ sự đóng góp của Toyoko Toyoda, vị giáo sư danh dự người trước đây đã dạy các lớp học về những vấn đề của Nhật Bản như một phần của khóa học tiếng Nhật đặc biệt. Học bổng sẽ được trao thông qua một quy trình tuyển chọn các ứng viên muốn tiếp tục theo đuổi giáo dục bậc đại học nhưng cần sự hỗ trợ về tài chính, những ứng viên này phải chứng minh hoàn hảo học tập của mình và đạt được điểm số xuất sắc, và đến lớp thường xuyên. Thời gian trao học bổng là sáu tháng. Học bổng hàng tháng là 50.000 yên. Trong năm học 2021, học bổng này đã được trao cho 2 sinh viên trong khóa học tiếng Nhật đặc biệt.

Chương trình học phí và học bổng để giúp các sinh viên an tâm tập trung vào việc học.



## Chương trình giảng dạy

## Chương trình giảng dạy đa dạng

### Chương trình giảng dạy

Mục tiêu của khóa học này là nâng cao kỹ năng tiếng Nhật của sinh viên để đạt đến trình độ yêu cầu khi theo học ở trình độ đại học hoặc sau đại học. Chương trình được thiết kế dành cho sinh viên quốc tế đang hy vọng sẽ được nhận vào một chương trình đào tạo đại học hoặc sau đại học.

Hơn nữa, bằng cách tăng cường sự hiểu biết của sinh viên về văn hóa và xã hội Nhật Bản, chương trình này nhằm mục đích giúp cải thiện chất lượng cuộc sống và khả năng giao tiếp khi sống ở Nhật Bản.

#### Tiếng Nhật

Chương trình giáo dục tiếng Nhật một cách có hệ thống được cung cấp dựa vào trình độ tiếng Nhật của mỗi sinh viên. Chương trình giảng dạy nhằm giúp sinh viên thể hiện tốt trong Kỳ thi đại học tại Nhật Bản dành cho sinh viên quốc tế (EJU), tiêu chuẩn đánh giá những kỹ năng cần thiết để được nhận vào một trường đại học.

- Ngữ pháp
- Kanji/hiragana/katakana và từ vựng
- Diễn đạt bằng lời nói
- Nghe hiểu
- Đọc hiểu
- Diễn đạt bằng văn viết

#### Khoa học xã hội

Với việc giảng dạy nhiều môn học, bao gồm địa lý Nhật Bản, công nghiệp, lịch sử, và những vấn đề thời sự đang được quan tâm, khóa học này nhằm mục đích cung cấp cho sinh viên kiến thức chuyên sâu hơn về Nhật Bản.

- Những vấn đề của Nhật Bản

#### Giáo dục tổng hợp

Khóa học giảng dạy về các môn sẽ thi trong kỳ thi EJU và kỳ thi tuyển sinh đại học

- Tiếng Anh (\*)
- Toán
- Xã hội

\* Không có môn tiếng Anh trong "Kỳ thi EJU", tuy nhiên vì có nhiều trường đại học đưa môn tiếng Anh vào kỳ thi tuyển sinh và cũng là môn bắt buộc sau khi nhập học, nên việc học tiếng Anh là rất quan trọng.

#### Đội ngũ giáo viên giảng dạy

Đội ngũ giáo viên nhiều kinh nghiệm có niềm đam mê trong công việc và truyền đạt hướng dẫn sinh viên nhiệt tình.

## Từ khi nộp hồ sơ cho đến khi nhập học

## Đăng ký trong cả mùa xuân và mùa thu

### Thời gian nộp hồ sơ, v.v...

Loại	Kỳ nhập học mùa xuân			Kỳ nhập học mùa thu	
	Kế hoạch A Thí sinh ở nước ngoài và ở Nhật Bản	Kế hoạch B Thí sinh ở nước ngoài và ở Nhật Bản	Kế hoạch C Thí sinh ở Nhật Bản	Kế hoạch D Thí sinh ở nước ngoài và ở Nhật Bản	Kế hoạch E Thí sinh ở Nhật Bản
Thời gian nộp hồ sơ	12 đến 30/9/2022	24/10 đến 11/11/2022	6 đến 27/2/2023	3 đến 21/4/2023	5 đến 31/7/2023
Thông báo trúng tuyển	11/10/2022	22/11/2022	7/3/2023	9/5/2023	21/8/2023
Thời gian làm thủ tục nhập học	12 đến 21/10/2022	23/11 đến 2/12/2022	8 đến 17/3/2023	10 đến 19/5/2023	22/8 đến 1/9/2023
Lễ khai giảng	Đầu tháng 4 năm 2023 (Theo kế hoạch)			Giữa tháng 9 năm 2023 (Theo kế hoạch)	

### Quy trình tuyển chọn và kết quả

#### 1 Cách thức nộp hồ sơ

Để nộp hồ sơ, vui lòng gửi hồ sơ dự tuyển qua đường bưu điện hoặc mang đến quầy Khóa học Tiếng Nhật Đặc biệt.

#### 2 Quy trình tuyển chọn

Sinh viên được tuyển chọn để có thể nhập học dựa trên tài liệu trong hồ sơ đã nộp.

#### 3 Thông báo trúng tuyển/không trúng tuyển

Dù thí sinh được trúng tuyển hoặc không cũng nhận thông báo bằng văn bản (qua email).

### Những yêu cầu khi nộp hồ sơ

1 Thí sinh đã hoàn tất 12 năm học theo hệ thống đào tạo tại trường học thông thường ở nước ngoài và những thí sinh có trình độ tương đương.

2 Thí sinh đã hoàn tất ít nhất 150 giờ học tiếng Nhật (Ưu tiên cho người đã có bằng N5 hoặc cao hơn trong Kỳ thi năng lực Nhật ngữ [JLPT], J.Test từ cấp độ thấp F trở lên, và NAT-TEST cấp độ 5 hoặc cao hơn.)

Lưu ý: Thí sinh đang sống trong khu vực không sử dụng ký tự Trung Quốc (các nước khác ngoài Trung Quốc, Đài Loan và Hàn Quốc) cần phải đạt được N4 hoặc cao hơn trong JLPT.

3 Khi một thí sinh được nhận vào một trường Nhật ngữ khi nộp hồ sơ nhập học, thí sinh đó bắt buộc phải đáp ứng được tiêu chuẩn về điểm số và tỷ lệ tham dự giờ học.(Theo quy định, điểm số phải đạt ở mức đậu (60% trở lên) và có tỷ lệ tham dự 90% trở lên tính theo số giờ học)

Lưu ý: 1. Nếu người nộp đơn đã được nhận vào một trường Nhật ngữ khác tại Nhật Bản trong hơn một năm, người đó không đủ điều kiện để nộp hồ sơ nhập học.

2. Những người ở Nhật Bản bằng visa ngắn hạn (du lịch) sẽ không được xem là "thí sinh ở Nhật Bản"

### Lệ phí thi tuyển sinh đầu vào

20.000 yên

Để biết thêm chi tiết về kỳ thi tuyển sinh, vui lòng tham khảo hướng dẫn nộp hồ sơ dành cho khóa học tiếng Nhật đặc biệt, cũng có thể nộp hồ sơ trực tuyến qua trang web của khóa học ([www.meikai.ac.jp/departments-graduateschool/sjlc](http://www.meikai.ac.jp/departments-graduateschool/sjlc)).



# Chương trình hỗ trợ học tập dành cho sinh viên quốc tế

Chương trình hỗ trợ học tập để nâng cao hiệu quả học tập và tăng cường năng lực tìm việc làm của các sinh viên quốc tế.  
<Đối tượng: Sinh viên nhập học của các khoa thông qua kỳ thi tuyển sinh đặc biệt dành cho sinh viên quốc tế >

## Củng cố và tăng cường giáo dục tiếng Nhật

Củng cố và tăng cường giáo dục tiếng Nhật dành cho các sinh viên quốc tế để nâng cao hiệu quả học tập tại trường đại học.

### 📌 Điểm đặc trưng

- ◆ Là lớp học bắt buộc và được tổ chức tập trung vào năm thứ 1 ngay sau khi nhập học.
- ◆ Lớp học được chia theo nhóm số lượng ít khoảng 20 sinh viên.
- ◆ Trường có hỗ trợ sinh viên tham gia các kỳ thi bên ngoài (JLPT, BJT, v.v...) từ khi nhập học cho đến khi tốt nghiệp, và sử dụng kết quả để nâng cao trình độ tiếng Nhật của mỗi bạn sinh viên.

### Môn học giáo dục tiếng Nhật dành cho sinh viên hướng đến mục tiêu đạt chứng chỉ N1

Môn học	Kỳ khai giảng	Số tín chỉ	Số giờ học
Tiếng Nhật nghiên cứu I	1 tiết/tuần/suốt năm thứ 1	2 tín chỉ	60 giờ
Tiếng Nhật nghiên cứu II	1 tiết/tuần/suốt năm thứ 1	2 tín chỉ	60 giờ
Tiếng Nhật nghiên cứu III	1 tiết/tuần/suốt năm thứ 1	2 tín chỉ	60 giờ
Tiếng Nhật nghiên cứu IV	1 tiết/tuần/suốt năm thứ 1	2 tín chỉ	60 giờ

\* Sinh viên có chứng chỉ "Kỳ thi năng lực tiếng Nhật" cấp độ N1 trở lên hoặc có chứng chỉ "Kỳ thi tiếng Nhật thực dụng" cấp độ Pre-B trở lên có thể được miễn giảm các môn học này, v.v... và được học "Nền tảng cơ bản của việc học I ~ III" tương tự như các sinh viên Nhật Bản.

## Củng cố và tăng cường giáo dục hướng nghiệp

Củng cố và tăng cường giáo dục nghề nghiệp để sinh viên quốc tế có thể tìm việc làm theo đúng nguyện vọng.

### 📌 Điểm đặc trưng

- ◆ Trường có tổ chức các lớp học dành riêng cho sinh viên quốc tế.
- ◆ Thực hiện các chương trình thực tập dành cho các sinh viên quốc tế, chủ yếu hướng đến mục tiêu tìm việc làm trong các doanh nghiệp tại Nhật Bản hoặc doanh nghiệp Nhật Bản tại nước ngoài.
- ◆ Ngoài các lớp học, còn tổ chức cho các nhân viên tập huấn tìm việc làm thực hiện hướng nghiệp và hỗ trợ chi tiết cho từng sinh viên.

### Môn học giáo dục hướng nghiệp

Môn học	Kỳ khai giảng	Số tín chỉ	Số giờ học
Kế hoạch nghề nghiệp I	1 tiết/tuần/học kỳ sau năm thứ 1	2 tín chỉ	30 giờ
Kế hoạch nghề nghiệp II	1 tiết/tuần/học kỳ đầu năm thứ 2	2 tín chỉ	30 giờ
Kế hoạch nghề nghiệp III	1 tiết/tuần/học kỳ sau năm thứ 2	2 tín chỉ	30 giờ
Quyết định nghề nghiệp	1 tiết/tuần/suốt năm thứ 3	4 tín chỉ	60 giờ

Ngoài ra, còn có chương trình giáo dục và thực tập hợp tác giữa tổ chức giáo dục, nghiên cứu và doanh nghiệp tư nhân, v.v...

# Kỳ thi tuyển sinh dành cho sinh viên học chuyển tiếp

Ngành tiếng Nhật, Ngành tiếng Anh, Ngành tiếng Trung, Ngành Kinh tế, Ngành Khoa học Bất động sản và Ngành Quản lý Nhà hàng, Khách sạn và Du lịch, Ngành Sức khỏe răng miệng đang tiếp nhận các sinh viên học chuyển tiếp năm thứ 3, bao gồm cả sinh viên quốc tế.

## ■ Kế hoạch thi (chung)

Thời gian nộp hồ sơ: 3 đến 14/10/2022

Ngày thi: 22/10/2022

## ■ Môn thi (chung)

### Bài tiểu luận ngắn và phỏng vấn

Lưu ý: Phỏng vấn trong Ngành tiếng Anh bao gồm sẽ đánh giá khả năng sử dụng tiếng Anh của thí sinh.

## ■ Những yêu cầu khi nộp hồ sơ

- 1) Thí sinh đã tốt nghiệp hoặc sắp tốt nghiệp một trường cao đẳng vào tháng 3 năm 2023. Yêu cầu này bao gồm các trường cao đẳng ở nước ngoài và các trường tại Nhật Bản được chỉ định là tương đương với một trường cao đẳng nước ngoài (Ví dụ, chi nhánh Nhật Bản của một trường đại học nước ngoài được xem là tương đương với một trường cao đẳng theo quy định của Bộ Giáo dục, Văn hóa, Thể thao, Khoa học và Công nghệ).
- 2) Thí sinh (như đã nêu tại khoản 1, Điều 90 của Luật Giáo dục) đã hoàn tất khóa học chuyên môn tại một trường chuyên tu hoặc sắp hoàn tất khóa học vào tháng 3 năm 2023. Thời gian của khóa học phải từ 2 năm trở lên và đáp ứng tiêu chuẩn quy định bởi Bộ Giáo dục, Văn hóa, Thể thao, Khoa học và Công nghệ.
- 3) Những thí sinh dự thi Ngành Kinh tế phải đạt cấp B trở lên Kỳ thi kiểm tra trình độ kinh tế học hoặc phải đạt cấp 2 trở lên Kỳ thi kiểm tra trình độ kế toán do Phòng Thương mại và Công nghiệp Nhật Bản thực hiện.
- 4) Thí sinh dự thi Ngành Tiếng Anh và Ngành Quản lý Nhà hàng, Khách sạn và Du lịch (HTM) cần phải có chứng chỉ từ trình độ CEFR B1 trở lên trong kỳ thi kiểm tra trình độ tiếng Anh, v.v... trong vòng 2 năm trở lại tính từ ngày thi của kỳ thi tuyển sinh. (Để biết thêm chi tiết, vui lòng tham khảo ở hạng mục tuyển sinh liên thông năm 2023)

\* HTM: Chuyên ngành Quản lý Nhà hàng, Khách sạn và Du lịch

\* GMM: Chuyên ngành Quản lý Toàn cầu

- 5) Thí sinh ứng tuyển Ngành Quản lý Nhà hàng, Khách sạn và Du lịch (GMM) phải có chứng chỉ IELTS từ 6.0 điểm trở lên hoặc TOEFL iBT từ 80 điểm trở lên trong vòng 2 năm tính đến ngày thi của kỳ thi tuyển sinh.
- 6) Thí sinh nộp đơn vào Ngành Sức khỏe răng miệng là những người đã hoàn tất khóa học cần thiết để trở thành Chuyên viên vệ sinh răng miệng tại trường cao đẳng hoặc người sắp hoàn thành khóa học đó vào tháng 3 năm 2023. Thí sinh (những thí sinh như đã nêu tại Khoản 1 Điều 90 của Luật Giáo dục và thí sinh đã hoàn tất khóa học cần thiết để trở thành Chuyên viên vệ sinh răng miệng) đã hoàn tất khóa học chuyên môn tại một trường chuyên môn (Thời gian của khóa học phải từ 2 năm trở lên. Ngoài ra còn phải đáp ứng tiêu chuẩn quy định bởi Bộ Giáo dục, Văn hóa, Thể thao, Khoa học và Công nghệ.) hoặc sắp hoàn tất khóa học vào tháng 3 năm 2023.
- 7) Sinh viên quốc tế phải có chứng chỉ "Kỳ thi năng lực tiếng Nhật" cấp độ N1 hoặc có năng lực tiếng Nhật tương đương. (Ngoại trừ thí sinh ứng tuyển Ngành Quản lý Nhà hàng, Khách sạn và Du lịch (GMM).)
- 8) Nếu sinh viên quốc tế được nhận hoặc sẽ được nhận vào một trường Nhật ngữ hoặc trường dạy nghề tại Nhật phải tiếp tục tham dự 90% số giờ học trở lên tại trường theo học gần đây nhất mà họ theo học trong thời gian nhà trường chỉ định. Lưu ý: Không bao gồm các trường cao đẳng.

Để biết thêm về những điều kiện khác, vui lòng xem hướng dẫn năm học 2023 dành cho hồ sơ sinh viên học chuyển tiếp.

## ■ Học phí (sau khi đã miễn giảm 30% học phí)

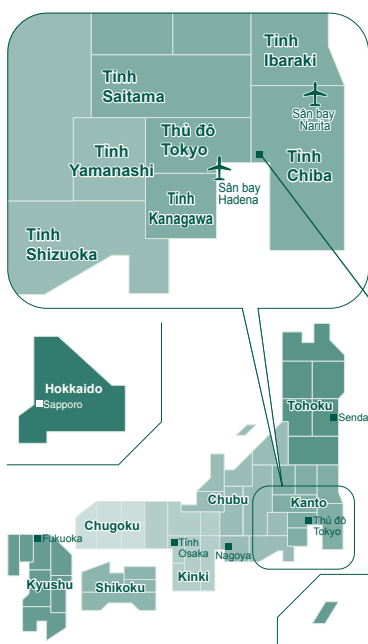
Năm thứ 3: 994.800 yên (bao gồm phí nhập học)

Năm thứ 4: 783.600 yên

Lưu ý: Miễn phí nhập học cho những sinh viên đã hoàn tất khóa học tiếng Nhật đặc biệt tại trường đại học này.

\* Ngoại trừ Ngành HT

Để biết thêm chi tiết về kỳ thi tuyển sinh, tham khảo hướng dẫn kỳ thi tuyển sinh dành cho năm học 2023.



## ■ Thông tin liên hệ

### Cơ sở Urayasu

#### Bộ phận Kế hoạch và Quan hệ công chúng

Akemi 1-chome, Urayasu-shi, tỉnh Chiba 279-8550  
ĐT: 047-355-1101

#### Hướng dẫn đường đi

##### ● Tuyến JR Keiyo

Đi tàu nhanh từ ga Tokyo.

Sau khoảng 16 phút, xuống tàu tại ga Shin-Urayasu và đi bộ 8 phút.

##### ● Tuyến Tokyo Metro Tozai

Đi tàu điện ngầm từ ga Otemachi. Sau khoảng 16 phút, xuống

tàu tại ga Urayasu.

Đón xe buýt của hệ thống giao thông thành phố vành Tokyo chuyển số 3, 11 hoặc 18 từ trạm xe buýt Urayasu-eki Iriguchi (lối vào ga Urayasu)

Sau khoảng 15 phút, xuống xe tại trạm xe buýt Meikai

Daigaku-mae.

### Cơ sở Urayasu

#### ○ Chương trình đào tạo đại học

Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa  
Khoa Kinh tế  
Khoa Khoa học Bất động sản  
Trường Quản lý Nhà hàng, Khách sạn và Du lịch

#### ○ Chương trình đào tạo sau đại học

Khoa Ngôn ngữ học Ứng dụng Sau đại học  
Khoa Kinh tế Sau đại học  
Khoa Khoa học Bất động sản Sau đại học

#### ○ Khóa học đặc biệt

Khóa học tiếng Nhật đặc biệt



なりたいじぶん大学。

**明海大学**

MEIKAI UNIVERSITY